

Extra-thick disposable latex gloves, offering durable protection for heavy-duty applications

- **Extra defense:** MICROFLEX[™] 63-293 latex gloves are 3x thicker than standard disposable latex gloves, ensuring greater resistance against snags and tears
- **Comfortable fit:** These thick latex gloves' soft, elastic formulation delivers comfort and flexibility
- **Added protection:** With an extended cuff, these gloves offer workers enhanced forearm and wrist protection
- **Enhanced grip:** MICROFLEX[™] 63-293 gloves' textured fingertips enhance grip performance
- **Easy donning:** Donning is made easy thanks to the gloves' double-chlorinated design



***CAUTION:** This product contains natural rubber latex, which may cause allergic reactions

Các ngành công nghiệp

- Ngành công nghiệp ô tô
- Phụ tùng ô tô
- Khoa học sự sống
- Chăm sóc sức khỏe

Khuyến nghị dành cho

- Phụ tùng thay thế mục đích chung
- Thay & đảo lốp
- Lấy và xử lý mẫu
- Sơu tập mẫu nguyên liệu thô
- Bảo quản đồ đạc và thiết bị phòng thí nghiệm
- Xem xét, chọn lọc, kiểm tra linh kiện
- Lắp ráp và kiểm tra các bộ phận
- Chọn và cố định linh kiện
- Sửa chữa và bảo dưỡng vận chuyển
- Sửa chữa và thay thế tấm panel thân xe
- Chăm sóc, nuôi động vật và dọn dẹp
- Bảo vệ bổ sung cho cổ tay và cánh tay

TECHNICAL DATA SHEET

	Product Information
Vật liệu	Latex cao su thiên nhiên
Bề mặt ngoài găng tay	Các ngón tay nhám
Tiêu chuẩn kiểm nghiệm	EN ISO 13485:2012
Chứng nhận sản phẩm	EN ISO 374-1:2016 Type B KPT, EN 374:2003 Low Chemical Resistant, EN ISO 374-5:2016 Virus, EN 374:2003 Microorganism, Category III, EN 420:2003 + A1:2009, European Directive 89/686/EEC, EC 2023/2006, EU Food Contact Approved, EN 421:2010 Radioactive Contamination, EN ISO 21420:2020
Tổng quan về bao bì	50 gloves per dispenser 10 dispensers per case 500 gloves per case
Hướng dẫn bảo quản	Tránh ánh nắng trực tiếp; Bảo quản trong điều kiện khô ráo. Tránh xa các nguồn ozone hoặc nguồn gây cháy.
Phân khúc sản phẩm	Rủi ro cao
Chống tĩnh điện	Không được kiểm tra
Không silicone	Không

TÍNH CHẤT VẬT LÝ

	Giá trị điển hình		Phương pháp thử nghiệm
Chiều dài (mm/inches)	295 / 11.6		ASTM D3767, EN 420
Không thùng (Kiểm tra cấp độ I)	1.5 AQL		ASTM D5151, EN 455-1
Độ dày lòng bàn tay (mm/mils)	0.28/11		ASTM D3767, EN 420
Độ dày ngón tay (mm/mils)	0.36/14.2		ASTM D3767, EN 420
	TRƯỚC KHI LÃO HÓA		SAU KHI LÃO HÓA
Lực kéo đứt (%)	≥ 850	≥ 750	ASTM D412
Lực kéo đứt (N)	≥ 15	≥ 10	EN 455-2

THÔNG TIN ĐẶT HÀNG

Kích thước	S (6.5 - 7)	M (7.5 - 8)	L (8.5 - 9)	XL (9.5 - 10)
Mã sản phẩm	63293070	63293080	63293090	63293100

Tiêu chuẩn Hiệu suất và Tuân thủ Quy định

EN ISO 374-1:2016
Type B



K P T



EN 374



EN 421



EN ISO 374-5



EN 374



VIRUS

Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập trang web www.ansell.com của chúng tôi, hoặc gọi cho chúng tôi theo số

Khu vực Châu Âu, Trung Đông & Châu Phi
Ansell Healthcare Europe NV
Điện thoại: +32 (0) 2 528 74 00
Fax: +32 (0) 2 528 74 01
Khu vực Châu Á Thái Bình Dương
Trung tâm giao dịch toàn cầu Ansell (Malaysia) Sdn Bhd
Điện thoại: +603 8310 6688
Fax: +603 8310 6699

Khu vực Bắc Mỹ
Ansell Healthcare Products LLC
Điện thoại: +1 800 800 0444
Fax: +1 800 800 0445
Khu vực Mỹ Latinh & Caribe
Ansell Commercial Mexico S.A. de C.V.
Điện thoại: +52 442 248 1544 / 248 3133

Australia
Ansell Limited
Điện thoại: +61 1800 337 041
Fax: +61 1800 803 578
Nga
Ansell PYC
Ten. +7 495 258 13 16

Ansell, ® và ™ là các nhãn hiệu thuộc sở hữu của Ansell Limited hoặc một trong các công ty liên kết của công ty này. Bằng sáng chế Hoa Kỳ và Bằng sáng chế Hoa Kỳ và không thuộc Hoa Kỳ đang chờ xử lý: www.ansell.com/patentmarking © 2025 Ansell Limited. Đã đăng ký Bản quyền.

Tài liệu này cũng như bất kỳ tuyên bố nào khác được đưa ra ở đây bởi hoặc thay mặt cho Ansell đều không được hiểu là sẽ bảo đảm khả năng bán được hoặc rằng bất kỳ sản phẩm nào của Ansell đều phù hợp cho một mục đích cụ thể nào đó. Ansell không chịu trách nhiệm về sự phù hợp hoặc đúng đắn của sự lựa chọn gắng tay của người dùng cuối cho một ứng dụng cụ thể.

